TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Người yêu cầu: Ông Lê Công M, sinh năm 1977

Bà Đoàn Thị L, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Tổ 21, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lđược xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Phát, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng (Nay là UBND phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng) và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 165 ngày 13 tháng 9 năm 2002. Vì vậy, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lchung sống tại địa chỉ Tổ 21, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, không cùng quan điểm nuôi dạy con cái, trong cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lxét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên ông, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lđã thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lđã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lxác nhận có 02 con chung: Lê Bá Quân, sinh ngày 10/04/2003 và Lê Bá Thanh Tú, sinh ngày 06/08/2005. Ly hôn, ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lthống nhất thỏa thuận:

Ông Lê Công Mnhận trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung nêu trên cho đến khi 02 con đủ tuổi trưởng thành, Bà Đoàn Thị Lkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Ltự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật nên cần áp dụng các điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Ltự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị L xác nhận không có nên Tòa án không đề cập giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lthuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lnhư sau:

Ông Lê Công Mnhận trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung: Lê Bá Quân, sinh ngày 10/04/2003 và Lê Bá Thanh Tú, sinh ngày 06/08/2005 cho đến khi 02 con đủ tuổi trưởng thành, Bà Đoàn Thị Lkhông phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Ltự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị L xác nhận không có nên Tòa án không đề cập đến.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lphải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 5750 ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Lê Công Mvà Bà Đoàn Thị Lđã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai